

Bản án số: 10/2024/HS-ST

Ngày: 31/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan và bà Nguyễn Thị Huệ.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Hường - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Tố N, sinh năm 1985 tại A, Gia Lai; nơi thường trú: Tổ G, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phú H (đã chết) và bà Phan Thị E; bị cáo chưa có chồng, có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/7/2023 đến nay; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- **Bị hại:** Đinh Thị Mỹ T, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ D, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1985; địa chỉ: A H, Tổ F, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

- Nguyễn Thị H1; vắng mặt;
- Bùi Tấn D; vắng mặt;
- Trương Thị T1; vắng mặt;
- Phạm Văn C; vắng mặt;

5. Đinh Thị T2; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Thị Mỹ T có quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Xuân Đ, ngày 20/10/2021 Đ gọi vào ứng dụng Zalo của T tên “Xu Xu” để trò chuyện, lúc này T đang khóa thân nên Đ tự ý chụp màn hình điện thoại nhiều hình ảnh nhạy cảm của T rồi lưu trong điện thoại của mình. Nguyễn Xuân Đ còn có quan hệ tình cảm với Nguyễn Thị Tố N, N phát hiện thấy trong điện thoại của Đ có những hình ảnh nhạy cảm của T nên đã gửi những hình ảnh này vào điện thoại hiệu iPhone Xs Max của N qua ứng dụng Zalo tên “Nguyễn N”. Do ghen tuông nên lúc 16 giờ ngày 09/3/2023 tại nhà rẫy của Nguyễn Xuân Đ thuộc Tổ A, phường A, thị xã A, Nguyễn Thị Tố N sử dụng sim chưa đăng ký tạo tài khoản Facebook tên “Lý Thuận” rồi đăng tải những hình ảnh nhạy cảm của T và viết kèm nội dung “Ai là chủ nhân điện thoại và hình ảnh này thì liên hệ mình nhận lại điện thoại nhé” lên mạng xã hội Facebook nhằm mục đích bôi nhọ danh dự, nhân phẩm của T. Nữ chia sẻ vào nhóm Facebook “Mua bán nhà đất A - Đak Pơ” và nhóm “Mua bán rao vặt A - KôngChro. Ngoài ra, N chia sẻ những hình ảnh này cho anh Phạm Văn C và gửi tin nhắn cho Nguyễn Thị H1 đều là bạn của T.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, thì Nữ gỡ bài đăng đồng thời huỷ bỏ Facebook tên “Lý Thuận”. Khi phát hiện những hình ảnh này H1 đã gửi cho T biết hình ảnh của T bị đăng lên mạng xã hội. Ngoài ra, Bùi Tấn D là bạn bè với Đinh Thị Mỹ T phát hiện trên Facebook có đăng hình ảnh của T nên đã gửi những hình ảnh này cho Trương Thị T1 (là bạn với T) và nhờ T1 gửi cho T để T biết hình ảnh nhạy cảm của T bị đưa lên mạng xã hội Facebook. Đến 16 giờ ngày 09/3/2023, chị Đinh Thị Mỹ T phát hiện trên trang Facebook tên “Lý Thuận” của chị Nguyễn Thị Tố N có đăng tải hình ảnh khóa thân của mình. Đinh Thị Mỹ T gửi đơn đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A tố cáo hành vi của Nguyễn Thị Tố N.

Quá trình điều tra đã tạm giữ của Nguyễn Thị Tố N 01 điện thoại di động hiệu iPhone Xs Max, không gắn thẻ sim; 02 (hai) tờ giấy A4 màu trắng có in tám (08) tấm hình của Đinh Thị Mỹ T;

Kết luận giám định số 603/KL-KTHS ngày 31/5/2023 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Không tìm thấy dữ liệu hình ảnh theo nội dung yêu cầu giám định trong điện thoại di động gửi giám định. Do thiết bị giám định không hỗ trợ tìm kiếm, phân tích, trích xuất dữ liệu trong ứng

dụng Facebook nên không xác định được trong điện thoại di động gửi giám định có dữ liệu liên quan đến trang mạng Facebook tên “L” hay không.

Về trách nhiệm dân sự, bị hại chị Đinh Thị Mỹ T không yêu cầu bồi thường.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại chị Đinh Thị Mỹ T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 28/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A truy tố bị cáo Nguyễn Thị Tố N về tội “Làm nhục người khác” theo quy định tại điểm a, điểm e khoản 2 Điều 155 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Tố N phạm tội “Làm nhục người khác”; đề nghị áp dụng điểm a, điểm e khoản 2 Điều 155; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 03 tháng đến 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 06 tháng đến 12 tháng. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước điện thoại di động iPhone Xs Max của bị cáo; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, do đó đã có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 16 giờ ngày 09/3/2023 tại Tổ A, phường A, thị xã A, bị cáo Nguyễn Thị Tố N sử dụng điện thoại di động hiệu iPhone Xs Max, số máy: MT612LL/A cùng sim chưa đăng ký để tạo tài khoản Facebook tên “Lý Thuận” rồi đăng tải những hình ảnh khoả thân của Đinh Thị Mỹ T lên mạng xã hội Facebook nhằm mục đích bôi nhọ danh dự, nhân phẩm của T. Nữ chia sẻ vào nhóm Facebook “Mua bán nhà đất A - Đ”, nhóm “Mua bán rao vặt An K - KôngChro” và chia sẻ cho hai người bạn của N. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Tố N đã phạm tội “Làm nhục người khác” với hai tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Sử dụng mạng máy tính hoặc mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội” theo qui định tại điểm a, điểm e khoản 2 Điều 155 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo phạm tội với tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên” nên không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Từ trước thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa có hành vi vi phạm pháp luật nào bị xử lý.

[5] Về hình phạt: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi làm nhục người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên xét bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trong đó có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; từ trước thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa có hành vi vi phạm pháp luật nào bị xử lý; bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Nhận thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo, do vậy xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội và không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Tuy nhiên xét hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến danh dự, nhân phẩm của bị hại và gây tác động xấu cho xã hội, do vậy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị từ 03 tháng đến 06 tháng tù đối với bị cáo là không tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên không được chấp nhận. Cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc hơn mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và bảo đảm tính răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng là điện thoại di động hiệu iPhone Xs Max của bị cáo, là công cụ phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293; khoản 1 Điều 299; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ điểm a, điểm e khoản 2 Điều 155; Điều 38; Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Tố N phạm tội “Làm nhục người khác”;

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tố N 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Tố N cho Ủy ban nhân dân phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thị Tố N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu “Iphone”, tên kiểu máy: iPhone Xs Max, số máy MT612LL/A, số seri: FFWXNTGEKPHJ, số IMEI: 357275098612812, số IMEI 2: 357275098320424.

(Vật chứng đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/01/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Tố N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 31/01/2024. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Thảo